

Số: 19/2018/QĐST-HNGĐ

C, ngày 07 tháng 3 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 03/2018/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 01 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn : anh Quách Văn Tr, sinh năm 1986

Nơi cư trú: Thôn S, xã C, huyện C, tỉnh Thanh Hóa

Bị đơn : chị Bùi Thị Th, sinh năm 1991

Nơi cư trú: Thôn S, xã C, huyện C, tỉnh Thanh Hóa

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 ;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 02 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 02 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Quách Văn Tr và chị Bùi Thị Th

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Quách Văn Tr và chị Bùi Thị Th

Về con cái: Vợ chồng có 01 con chung cháu Quách Thị Kh, sinh ngày 15/10/2010

Công nhận sự thoả thuận nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung giữa anh

Tr và chị Th như sau: Giao cháu Quách Thị K cho chị Th trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi thành niên, anh Tr có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung với chị Th là 500.000đ (năm trăm ngàn đồng)/ 01 tháng. Thời gian tính từ tháng 4/2018 trở đi theo định kỳ hàng tháng.

Anh Tr có quyền đi lại thăm nom và chăm sóc con chung không ai được cản trở

Về tài sản: Vợ chồng không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết

Về án phí : Áp dụng khoản 3, khoản 4 điều 147-BLTTDS, điểm a khoản 5 điểm b, khoản 6 điều 27– Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án

Anh Tr, chị Th mỗi người phải chịu 75.000đ án phí DSST. Anh Tr còn phải chịu 150.000đ án phí về cấp dưỡng nuôi con chung, anh Tr nhận nộp luôn phần án phí của chị Th, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh đã nộp 300.000đ theo biên lai thu số AA/2014/0000 678 ngày 10/01/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện C. Như vậy anh Tr đã nộp đủ án phí DSST

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện C;
- Tòa án tỉnh Thanh Hóa
- UBND xã C
- Chi cục THADS huyện C
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Lê Thị Thanh

